

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày 17- 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thu Hương và ông Lê Xuân Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Tiến Phúc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Phúc Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2024, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2023/HSST-QĐ ngày 28/11/2023, số 40/2023/HSST-QĐ ngày 26/12/2023 đối với bị cáo:

Hà Nam N, sinh năm 1987 tại xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nơi thường trú: Khu A, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12 dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Xuân N1 (c) và bà Nguyễn Thị H; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2023 đến ngày 20/5/2023 tại ngoại. “có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đinh Văn N2, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện B, thành phố Hà Nội; cán bộ Cảnh sát giao thông Đội 9, Phòng C2, Công an thành phố C2. “vắng mặt”

2. Anh Lê Ngọc L, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu H, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ. “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch bố trí lực lượng tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm phòng ngừa ùn tắc và tai nạn giao thông đường bộ số 20 ngày 14/4/2023 của Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 9, tối ngày 10/5/2023, tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát giao thông số I, Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố C2 thực hiện nhiệm vụ kiểm soát giao thông, xử lý vi phạm về nồng độ cồn tại Km 39+700 Quốc lộ C, đoạn thuộc địa phận xã T, huyện P, thành phố Hà Nội, gồm:

- Đồng chí Đại úy Nguyễn Văn C - Tổ trưởng, xử lý vi phạm và phụ trách chung;

- Đồng chí Thượng úy Đinh Văn N2 – Tổ viên, thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ xử lý và thao tác máy đo nồng độ cồn;

- Đồng chí Trung úy Nguyễn Viết A - Tổ viên, thực hiện nhiệm vụ dừng phương tiện và cảnh giới;

- Đồng chí Đại úy Phạm Văn C1 - Tổ viên, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giấy tờ và thao tác máy đo nồng độ cồn.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên trong tổ công tác mặc trang phục của lực lượng Cảnh sát giao thông, áo phản quang, sử dụng gậy chỉ huy giao thông, còi, đèn pin, máy đo nồng độ cồn được cấp phát theo đúng quy định.

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 10/5/2023, Hà Nam N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 19A-345.87, nhãn hiệu TOYOTA VIOS di chuyển hướng S - Đ trên Quốc lộ C. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận xã T, đồng chí Nguyệt Viết A1 thực hiện nhiệm vụ dừng phương tiện và cảnh giới, đã sử dụng gậy chỉ huy giao thông, còi, đèn pin ra hiệu lệnh dừng phương tiện N đang điều khiển để kiểm tra nồng độ cồn của người điều khiển theo Kế hoạch 20.

Thấy hiệu lệnh dừng phương tiện, N điều khiển xe ô tô giảm tốc độ và di chuyển dần vào lề đường bên phải hướng S – Đan Phượng rồi dừng hẳn xe trước chốt kiểm soát. Đồng chí Đinh Văn N2 đang đi từ lề đường bên phải qua phía trước đầu xe để sang bên vị trí ngồi của N với mục đích đo nồng độ cồn thì N nhớ ra không mang giấy phép lái xe ô tô nên đã tăng ga, điều khiển xe bỏ chạy mặc dù đã nhìn thấy đồng chí N2 đang di chuyển ở ngay phía trước đầu xe của mình. Đồng chí N2 bị xe ô tô do N điều khiển đâm vào chân trái nên phải chủ động đỡ người nằm lên nắp ca-pô xe ô tô rồi dùng hai tay bám vào góc của hai cần gạt mưa để không bị ngã xuống đường. Mặc dù thấy đồng chí N2 đang nằm trên nắp ca-po nhưng N vẫn tiếp tục điều khiển xe đi về hướng Đ, đi lách sang trái, sang phải liên nhau khoảng 02 lần nhưng đồng chí N2 vẫn bám và nằm trên nắp ca-pô. Đi được khoảng 800m từ vị trí chốt kiểm soát thì N cho xe dừng lại. Đồng chí N2 nhảy xuống bên phải xe ô tô thì N lại tăng ga điều khiển xe bỏ chạy. Đến chiều ngày 11/5/2023, N đến Công an huyện P đầu thú.

Hậu quả: Không có thương vong về người hay thiệt hại gì về tài sản.

Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 24/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo Hà Nam Ninh về tội Chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Hà Nam N 12-15 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ nhưng cho hưởng án treo; ngoài ra còn đề nghị về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Nam N khai: Tối ngày 10/5/2023, trên Quốc lộ C, đoạn thuộc địa phận xã T, huyện P, thành phố N, sau khi dừng xe ô tô theo hiệu lệnh của tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 9, phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố C2, khi thấy đồng chí Đinh Văn N2 (là cán bộ Cảnh sát giao thông, tổ viên của tổ công tác đang thực hiện nhiệm vụ) đi qua phía trước đầu xe ô tô do Hà Nam N điều khiển để kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của N, do không mang theo giấy phép lái xe, N đã điều khiển xe ô tô di chuyển tiếp, mục đích bỏ chạy, dẫn đến đâm va vào chân đồng chí Đinh Văn N2, khiến đồng chí N2 phải ngã người nằm lên nắp ca-pô xe ô tô do N điều khiển. N điều khiển xe ô tô di chuyển thêm 800m theo hướng Đan Phượng mới dừng lại. Khi đồng chí N2 nhảy xuống khỏi xe thì N tiếp tục bỏ chạy khiến tổ công tác không thực hiện được nhiệm vụ đo nồng độ cồn trong hơi thở của N, gây cản trở nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm, phòng ngừa ùn tắc và tai nạn giao thông đường bộ theo Kế hoạch.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 50' ngày 10/5/2023, trên đường Q, đoạn thuộc địa phận xã T, huyện P, mặc dù biết rõ đồng chí Đinh Văn N2 là Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ kiểm tra, đo nồng độ cồn trong khí thở của Hà Nam N (lái xe ô tô) nhưng N không chấp hành mà tăng ga, điều khiển xe bỏ chạy trong khi đồng chí N2 đang di chuyển ở ngay phía trước đầu xe của N. Đồng chí N2 đã chủ động ngã người, nằm lên nắp ca-pô xe của N rồi dùng hai tay bám vào góc của hai cần gạt mưa để không bị ngã xuống đường. N tiếp tục điều khiển xe đi khoảng 800m thì dừng lại. Đồng chí N2 nhảy xuống thì N lại điều khiển xe bỏ chạy.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của Hà Nam N đã cấu thành tội Chống người thi hành công vụ quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh trên là có căn cứ.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng chính

sách khoan hồng của nhà nước, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dục giáo dục, phòng ngừa.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Đồng chí Đinh Văn N2 và anh Lê Ngọc L (chủ xe ô tô cho N mượn xe) không yêu cầu gì về dân sự đối với Hà Nam N nên Tòa án không xem xét.

[3]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 19A-34587, nhãn hiệu TOYOTA VIOS mà Hà Nam N điều khiển trong quá trình xảy ra vụ án, kết quả điều tra xác định, chiếc xe thuộc sở hữu của anh Lê Ngọc L (là anh rể của N). Anh L1 không biết N mượn xe ô tô của mình và sử dụng liên quan đến vụ án. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô cho anh L1. Sau khi nhận lại tài sản, anh L1 không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo về mức hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật, các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: H (*mười lăm*) tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 30 (*ba mươi*) tháng tính từ ngày 17/01/2024. Giao bị cáo Hà Nam N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 và Điều 68 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Hà Nam N phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại; người có QL,NV liên quan;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu HS, VP.

Hoàng Đức Hiếu